

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 11-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 03-01-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 01-2-2018 đối với bị cáo:

Huỳnh S, sinh ngày 12-12-1994; Nơi tạm trú: Số xx đường VNC, Khóm X, Phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh N (chết) và bà Huỳnh Thị Th (chết); Tiền án: 03 lần, lần thứ nhất vào ngày 31-5-2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST, đến ngày 23-12-2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, lần thứ hai vào ngày 10-02-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2017/HSST, đến ngày 11-7-2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và lần thứ ba vào ngày 28-02-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST, đến ngày 02-01-2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 02-01-2019 cho đến nay. (có mặt)

- *Người bị hại:* Bà **Trần Thị Diệu K**, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Số xxx đường LHP, Khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Những người làm chứng:*

1. Ông **Phan Thành H**, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Số xxx đường LHP, Khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)
2. Ông **Nguyễn Bình Phương Kh**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số xxxx đường xx/x, Khóm X, Phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 02-01-2019, Huỳnh S một mình đi bộ từ nhà tại đường VNC đến khu vực chợ MP, thành phố S uống cà phê, sau khi uống cà phê xong đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì S đi bộ về nhà ngủ, khi đi đến trước nhà số xxx đường LHP, Khóm X, Phường Y, thành phố S do chị Trần Thị Diệu K làm chủ sở hữu, S nhìn thấy cửa nhà chỉ khép lại không có khóa, lúc này S quan sát và nhìn vào bên trong nhà không có ai, cho nên S nảy sinh ý định vào bên trong nhà trộm tài sản. Với ý định như vậy, S một mình đi vào nhà của chị K rồi đi đến chiếc tủ được làm bằng nhôm dựng gần cầu thang của ngôi nhà, S đi đến lấy trộm được 02 điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+, có vỏ màu đỏ và 01 điện thoại di động hiệu Philips, có vỏ màu hồng cùng số tiền Việt Nam là 165.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản S bỏ tất cả vào túi quần phía trước bên phải mà S đang mặc để cất giấu rồi chuẩn bị tẩu thoát khỏi nhà, thì lúc này anh Phan Thành H là con của chị K từ bên ngoài về nhà phát hiện S trộm tài sản của gia đình, nên H đã truy hô lên và cùng mọi người bắt giữ S cùng vật chứng giao Công an Phường Y, thành phố S xử lý.

Tại Kết luận Định giá Tài sản số 01/KL.ĐGTS, ngày 04-01-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J6+, vỏ màu đỏ, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 95%, với số tiền là $01 \times 4.290.000 \text{ đồng} \times 95\% = 4.075.500 \text{ đồng}$; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS, vỏ màu hồng, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 75%, với số tiền là $01 \times 550.000 \text{ đồng} \times 75\% = 412.500 \text{ đồng}$. Tổng cộng là 4.488.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 10/QĐ-VKS.TPST ngày 22-01-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S đã truy tố bị cáo Huỳnh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh S thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Diệu K là người bị hại thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, ông Nguyễn Bình Phương Kh là người làm chứng vắng mặt, nhưng đã có lời khai ở Cơ quan điều tra và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Kh.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh S đã khai nhận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 02-01-2019, trên đường đi về nhà khi đến trước nhà số xxx đường LHP, Khóm X, Phường Y, thành phố S thì bị cáo nhìn thấy cửa nhà chỉ khép không khóa và bên trong nhà không có ai, nên bị cáo đi vào

nhà đến tử dụng gần cầu thang lấy 02 điện thoại di động và số tiền 165.000 đồng bỏ vào túi quần rồi định tẩu thoát thì bị truy hô bắt giữ giao công an.

[4] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Huỳnh S về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh S đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt được 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J6+; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS và số tiền Việt Nam là 165.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Nên kết luận bị cáo Huỳnh S phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm, vì bị cáo có 03 tiền án nhưng đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích. Cần áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tăng nặng một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho người bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo là người dân tộc Khmer; ông Huỳnh N là cha ruột của bị cáo được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba do đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế tại Campuchia; bà K là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Diệu K là người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức trung bình như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-01-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Lê Vũ Huy Hoàng